

## **BÁO CÁO**

**Kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2021; Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2022**  
(*Báo cáo phục vụ kỳ họp Thứ sáu HĐND huyện khóa XX*)

### **Phần thứ nhất**

## **TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2021**

### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC**

#### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Năm 2021, UBND huyện tập trung tổ chức chỉ đạo, triển khai quán triệt Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, TT quan tâm và tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, đặc biệt là thời điểm trước và trong thời gian diễn ra bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu các cơ quan đơn vị, UBND các xã thị trấn thực hiện tốt Chỉ thị số 14-CT/HU ngày 03/02/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện; Công văn số 242-CV/HU ngày 11/01/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC trên địa bàn huyện.

Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 06/01/2021 về thực hiện đợt cao điểm về công tác giải quyết KNTC và tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, quyết định xử lý tố cáo trên địa bàn huyện năm 2021; đồng thời, UBND huyện đã ban hành Đề án số 178/UBND-ĐA ngày 27/4/2021 về nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, phản ánh, kiến nghị của công dân và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC có hiệu lực pháp luật giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 11/8/2021 về việc kiểm tra việc thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện kết luận, quyết định có hiệu lực pháp luật năm 2021. Qua đó giao nhiệm vụ cụ thể đến từng cơ quan, đơn vị; Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước chủ động xem xét từng vụ việc khiếu nại, tố cáo trong phạm vi quản lý, thuộc thẩm quyền để giải quyết kịp thời, dứt điểm, công bố công khai kết quả giải quyết, không để khiếu kiện vượt cấp, diễn biến phức tạp, khiếu kiện đông người; chịu trách nhiệm về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chủ tịch UBND huyện quan tâm chỉ đạo tăng cường thực hiện việc đối thoại với công dân khi thực hiện giải phóng mặt bằng như: Đối thoại các hộ gia đình, cá nhân thôn Như Thiết, xã Hồng Thái có đất thu hồi thực hiện dự án Khu dân cư mới phía Bắc; đối thoại với các hộ gia đình, cá nhân TDP Yên Ninh, thị trấn Nénh có đất trong chỉ giới thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Quang Châu, đường Doãn Đại Hiệu, đường Nghè Nénh, Cụm Công nghiệp Hoàng Mai; các hộ gia đình có đất thu hồi thuộc Dự án Khu công nghiệp Quang Châu thuộc địa phận xã Vân Trung; các hộ gia đình có đất thu hồi thuộc Dự án Khu dân cư số 8, Bắc Đồng Vân, thôn Tam Tầng, xã Quang Châu...

## **2. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC**

Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, Chủ tịch UBND huyện và xã tổ chức số buổi tiếp công dân giảm so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, năm 2021 diễn ra cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp, số lượng công dân đến tiếp dân xã, huyện vẫn nhiều. Kết quả toàn huyện tiếp 823 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh 757 vụ việc (giảm 120 lượt người, tăng 73 vụ việc so với năm 2020). Trong đó, tiếp dân định kỳ Chủ tịch UBND huyện đã tiếp 166 lượt người với 220 vụ việc Ban tiếp dân huyện tiếp 131 lượt người với 145 vụ việc; các phòng ban và UBND cấp xã tiếp 526 lượt người đến kiến nghị, phản ánh 392 vụ việc.

Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn toàn huyện là 631 đơn (cấp huyện 395 đơn, cấp xã 236 đơn), sau khi xử lý các đơn trùng lặp, không đủ điều kiện giải quyết số đơn phải giải quyết trong kỳ là 226 đơn (KN 13; TC 28; ĐN 185), trong đó đơn tồn kỳ trước chuyển sang là 25 đơn, giảm 67 đơn so với năm 2020, cụ thể: đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện là 51 đơn (KN 8; TC 16; ĐN 27), đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã là 175 đơn (KN 5; TC 12; ĐN 158). Đã giải quyết xong 210 đơn (KN 12; TC 24; ĐN 172), đạt tỷ lệ giải quyết 92,9%, trong đó đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện là 48 đơn (KN 8; TC 14; ĐN 26), đạt tỷ lệ 94%, đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã là 162 đơn (KN 4; TC 10; ĐN 148), đạt tỷ lệ 91%.

## **3. Việc thi hành các quyết định giải quyết KNTC có hiệu lực pháp luật**

Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện trong năm 2021 là 22 QĐ, KL (11 quyết định, 11 kết luận), trong đó: cấp tỉnh 04 QĐ, KL (03 quyết định, 01 kết luận) đã thực hiện xong 03/04; cấp huyện 18 QĐ, KL (08 quyết định, 10 kết luận), đã thực hiện xong 07 quyết định và 08 kết luận.

Một số xã chưa tổ chức thực hiện dứt điểm các kết luận, quyết định có hiệu lực pháp luật, dẫn đến công dân tiếp tục có đơn kéo dài gửi lên các cấp huyện, tỉnh, như:

Kết luận số 949/KL-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện, còn nội dung chưa thực hiện xong: Chủ tịch UBND xã Hồng Thái tháo dỡ công trình vi phạm của gia đình ông Ngô Văn Thống, địa chỉ thôn Hùng Lãm 3, xã Hồng Thái.

Kết luận số 2069/KL-UBND ngày 05/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện, còn nội dung chưa thực hiện xong: Chủ tịch UBND xã Quảng Minh thu hồi số tiền 215.780.000 đồng đã thanh toán thừa cho thôn Đông Long, nộp ngân sách huyện.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Ngày 19/02/2021, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021. Qua đó yêu cầu các cơ quan đơn vị chú trọng thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động tài chính, UBND huyện công khai tài chính đối với phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn ngân sách nhà nước... theo Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16/6/2010; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Thực hiện các giải pháp trọng tâm phòng, ngừa tham nhũng, trong đó có tăng cường cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý,... Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thông qua các hoạt động quản lý nhà nước; lấy kết quả công tác PCTN là tiêu chí đánh giá trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và phải chịu trách nhiệm nếu để đơn vị mình quản lý xảy ra tham nhũng.

### **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN**

Tiếp tục tuyên truyền: Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác pháp hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực; Chỉ thị số 10/TC-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị Quyết số 109-NQ/TW ngày 04/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác PCTN, lãng phí. Triển khai, quán triệt sâu rộng Luật PCTN năm 2018, các đạo Luật khác có liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trung tâm Văn hóa- Thông tin, Thể thao huyện thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh về các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; phổ biến các quy định của pháp luật về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và tổ chức, công dân khi đến liên hệ công tác với các cơ quan công quyền, giảm sách nhiễu, phiền hà, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

### **3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

#### **3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch**

UBND huyện thực hiện công khai minh bạch trong các hoạt động theo quy định, như: công khai số liệu và thuyết minh dự toán ngân sách huyện năm 2021 (2157/QĐ-UBND ngày 31/12/2020); công khai thực hiện dự toán năm 2020 (145/QĐ-UBND ngày 18/02/2021); Công khai quyết toán vốn đầu tư năm 2020 (160/QĐ-UBND ngày 23/02/2021); Thông báo công bố công khai Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Việt Yên (58/TB-UBND ngày 01/3/2021); Quyết định công bố, công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý I năm 2021 (421/QĐ-UBND ngày 19/4/2021); Quyết định công bố, công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện Quý II năm 2021 (660/QĐ-UBND ngày 12/7/2021);... Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan HCNN; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết về phân bổ vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2021.

Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ nhằm công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện việc công khai, minh bạch trong các hoạt động ở những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như: quản lý tài chính, ngân sách, quản lý đất đai; mua sắm tài sản công; xây dựng cơ bản; công tác tổ chức cán bộ;... Công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quyền lợi của từng loại chức danh CBCC theo quy định của pháp luật về PCTN. Qua đó, tạo điều kiện cho người dân, các tổ chức biết về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

### ***3.2. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác và xem xét trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng***

Tăng cường thực hiện quy chế văn hóa công sở và thực thi nhiệm vụ công vụ theo Công văn số 1379/UBND-NV ngày 07/8/2019 của Chủ tịch UBND huyện. Chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng hiệu quả thời gian làm việc; không đi muộn về sớm, vắng mặt không có lý do chính đáng;....

Thành lập Tổ kiểm tra và thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ và Quy chế văn hoá công sở đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Nhìn chung cán bộ, công chức, viên chức duy trì tốt tác phong làm việc, không có công chức, viên chức nào vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp bị xử lý kỷ luật; văn hoá giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân tốt hơn, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi giải quyết TTHC.

Năm 2021, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ký cam kết thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, lưu hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

UBND huyện quán triệt thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; CBCCC, VC chức chấp hành theo các quy định của cơ quan, của ngành; thực hiện nếp sống văn minh, giản dị, lành mạnh; thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ CBCCC, VC, đảng viên và cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang, Quyết định số 75/2007/QĐ-UBND ngày 30/8/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 09/02/2021 của Chủ tịch UBND huyện về chuyển đổi vị trí công tác với đối tượng công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo năm 2021. Các cơ quan đơn vị ban hành văn bản điều chỉnh phân công nhiệm vụ đối với CCVC chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, đơn vị. Trong quý II, III Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác của 26 công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị.

### ***3.3. Việc thực hiện cải cách hành chính và áp dụng công nghệ trong quản lý, điều hành***

Năm 2021, UBND huyện tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân; tập trung vào hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công. Ngày 05/01/2021, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện nhằm hoàn thiện nền hành chính Nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Ngày 14/01/2021, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND về cải cách hành chính nhà nước năm 2021, xác định tiếp tục duy trì, nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) nằm trong nhóm cao của tỉnh.

Trong năm dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, UBND huyện chỉ đạo tập trung đẩy nhanh giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết kịp thời đúng và trước hạn các hồ sơ đã tiếp nhận của tổ chức, cá nhân; tập trung cao giải quyết những hồ sơ quá hạn còn tồn đọng, đồng thời chủ động giải quyết những khó khăn vướng mắc (*do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19*) cho tổ chức, công dân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

Năm 2021, kết quả số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cấp huyện 287 thủ tục, cấp xã 117 thủ tục; Số thủ tục hành chính chính công được

áp dụng mức độ 3 cấp huyện 62 thủ tục, cấp xã 52 thủ tục; mức độ 4 tại cấp huyện 12 thủ tục, cấp xã 2 thủ tục.

### **3.4. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn**

Thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 13/3/2021 của UBND tỉnh về kê khai tài sản thu nhập lần đầu và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quyết định số 144/QĐ/HU ngày 19/3/2021 phê duyệt danh sách 168 người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu công tác tại các ban, cơ quan thuộc Huyện ủy; Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; đảng ủy, ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội cấp xã và Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 Phê duyệt danh sách 347 người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu công tác tại: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân các xã, thị trấn. Tổng có 515 cán bộ, công chức trên địa bàn huyện thuộc diện kê khai tài sản (lần đầu) thực hiện kê khai theo quy định.

**4. Kết quả phát hiện sai phạm và xử lý tham nhũng:** Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử: không.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. 1. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### **1.1. Ưu điểm**

Năm 2021, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Thường trực Huyện ủy, UBND huyện; Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo nhiều biện pháp cụ thể, quyết liệt, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo trong công tác giải quyết đơn, đặc biệt là đối với các vụ việc tồn đọng kéo dài. Yêu cầu phải tập trung cao giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, các vụ việc KNTC phức tạp, đông người; kiểm tra, rà soát tìm giải pháp xử lý triệt để các vụ đã được giải quyết đúng pháp luật nhưng công dân vẫn chưa nhất trí, khiếu kiện kéo dài, cam kết giải quyết theo từng tháng và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Thường trực Huyện ủy, UBND huyện. Qua đó, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của CBCCC, nâng cao trách nhiệm trong tiếp dân, giải quyết KNTC.

Chủ tịch UBND các xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã có sự tập trung, quan tâm và trách nhiệm hơn trong công tác giải quyết đơn và đã giải quyết được nhiều vụ việc tồn đọng nhiều năm, đặc biệt một số xã đã tập trung làm khá tốt, không để tồn đọng (*giải quyết 100% vụ việc phát sinh*), như: Việt Tiến, Vân Hà, Tăng Tiến, Tiên Sơn

Thanh tra huyện tích cực, chủ động trong tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các xã; Ban tiếp công dân huyện thực hiện tốt việc phân loại, xử lý đơn, tích cực kiểm tra đôn đốc đối với những vụ việc phức tạp, vụ việc Chủ tịch UBND huyện chuyển đến các xã giải quyết theo thẩm quyền.

Thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với công dân, có biện pháp chỉ đạo cụ thể, phù hợp, đúng quy định trong quá trình giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền. Vì vậy, cơ bản những đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết có chất lượng, hạn chế đơn thư vượt cấp.

## **1.2. Hạn chế, khó khăn**

Một số xã thiếu sự tập trung, quan tâm đến công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo việc chậm trễ không giải quyết kịp thời đã làm mất lòng tin, buộc người dân phải kiến nghị vượt cấp hoặc tố cáo tiếp làm phức tạp tình hình địa phương.

Chủ tịch UBND một số xã thiếu sự tập trung, quan tâm đến công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo nên có những đơn vị chưa giải quyết được vụ việc nào, hoặc có giải quyết nhưng chưa dứt điểm, điển hình như: Nénh, Minh Đức, Quảng Minh, Vân Trung, Hồng Thái... Hầu hết, các đơn tồn chưa được giải quyết chủ yếu liên quan đến công tác quản lý đất đai, thắc mắc, kiến nghị trong việc thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất các dự án. Việc chậm trễ không giải quyết kịp thời đã làm mất lòng tin, buộc người dân phải kiến nghị vượt cấp hoặc tố cáo tiếp làm phức tạp tình hình địa phương.

Một số công dân cố tình KNTC tiếp và đòi hỏi nội dung không chính đáng, không đúng quy định; một số phần tử xấu, cơ hội tổ chức lôi kéo, xúi giục, kích động người dân khiếu kiện phức tạp, kéo dài gây phức tạp tình hình.

Một số vụ việc đã được Chủ tịch UBND huyện có nhiều văn bản đôn đốc, thậm chí phê bình đối với Chủ tịch UBND cấp xã nhưng vẫn không được giải quyết; Công tác theo dõi tổng hợp trong công tác tiếp dân và giải quyết đơn của một số xã, thị trấn còn chậm.

Còn tình trạng Chủ tịch UBND một số xã thiếu sự tập trung, quan tâm đến công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo nên tỷ lệ giải quyết đơn đạt thấp. Hầu hết, các đơn tồn chưa được giải quyết chủ yếu liên quan đến công tác quản lý đất đai, thắc mắc, kiến nghị trong việc thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất các dự án.

Một số vụ việc công dân có đơn kéo dài: vụ việc bà Phùng Thị Doan, trú tại xóm 4, TDP My Điền 2, TT Nénh; bà Tạ Thị Ngát, trú tại thôn Khả Lý Hạ, xã Quảng Minh; Một số vụ việc phức tạp khi giải quyết không xem xét kỹ, giải quyết không hết nội dung, chất lượng thấp; chưa chủ động tranh thủ ý kiến của cơ quan chuyên môn cấp trên, để giải quyết chính xác, chặt chẽ về trình tự thủ tục, tạo cơ để người dân tiếp tục khiếu nại hoặc tố cáo tiếp gây áp lực cho các cấp chính quyền, như vụ việc tố cáo tiếp của xã Hồng Thái, Quảng Minh.

## **1.3. Nguyên nhân**

Đảng ủy, UBND một số các xã chưa thực sự quan tâm lãnh, chỉ đạo trong công tác theo dõi tổng hợp và giải quyết đơn của một số xã chưa tốt, như: Nénh, Quảng Minh, Minh Đức.

Chủ tịch UBND một số xã, còn chưa thực sự chủ động trong việc xem xét giải quyết đơn thư theo thẩm quyền quy định của pháp luật, còn để vụ việc tồn đọng kéo dài đến nay chưa giải quyết được dứt điểm.

Nội dung thắc mắc, kiến nghị và KNTC của người dân chủ yếu liên quan đến đất đai và thường diễn ra từ nhiều năm, nhiều thời kỳ, giai đoạn quản lý khác nhau, trong khi chính sách pháp luật đất đai liên tục thay đổi, khó khăn trong quá trình xem xét, giải quyết. Bên cạnh đó trình độ, năng lực chuyên môn của công chức tham mưu giải quyết đơn của nhiều xã, TT còn hạn chế.

Nhận thức của người dân về chính sách, pháp luật nói chung và pháp luật về KNTC nói riêng còn hạn chế; một số đối tượng lợi dụng quyền dân chủ tiếp tục khiếu nại hoặc tố cáo tiếp, khi không đồng ý nội dung giải quyết của cấp có thẩm quyền chuyển sang tố cáo người trực tiếp đã giải quyết.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai ở một số xã yếu kém và bị buông lỏng, để người dân tự ý chuyển mục đích sử dụng, lấn chiếm đất công không quản lý được; việc xem xét và làm thủ tục hồ sơ cấp GCNQSDĐ cho người dân còn nhiều phiền hà, có biểu hiện tiêu cực. Là nguyên nhân chính phát sinh nhiều đơn thư và những mâu thuẫn gây mất ổn định ở cơ sở.

Công tác dân vận chính quyền, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở một số nơi làm chưa tốt; sự vào cuộc của MTTQ và các đoàn thể nhân dân thực hiện công tác hoà giải, giải quyết kiến nghị, phản ánh của nhân dân còn hạn chế; Công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC của công dân chưa được tích cực, thường xuyên.

Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo của nhiều cơ quan, đơn vị về giải quyết đơn thường chậm, chất lượng thấp, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác nắm bắt tình hình và chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện.

## **2. Công tác phòng, chống tham nhũng**

### **2.1. Ưu điểm**

Công tác PCTN trên địa bàn tiếp tục được Huyện uỷ, UBND huyện quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng, các biện pháp phòng ngừa được triển khai toàn diện, bước đầu đem lại hiệu quả.

UBND huyện tập trung thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tập trung vào hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

### **2.2. Hạn chế, tồn tại**

Một số cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa sâu sát trong công tác chỉ đạo PCTN; còn có biểu hiện ngại va chạm, chưa đề ra các giải pháp cụ thể khi xây dựng kế hoạch PCTN hàng năm của đơn vị mình. Việc tự rà soát, đấu tranh, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị và việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa ở một số nơi còn hạn chế. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng ở một số nơi chưa chặt chẽ, sâu sát thường xuyên.

Đội ngũ CBCC các cơ quan tư pháp và cơ quan chức năng có nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, chống tham nhũng số lượng ít, chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực phòng, chống tham nhũng còn hạn chế.

### **2.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**



Hệ thống, chính sách pháp luật nói chung, nhất là về công tác quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công, tài chính ngân sách và chính sách, pháp luật liên quan đến PCTN nói riêng chưa đồng bộ, còn chồng chéo, thiếu tính thống nhất.

Tham nhũng, lãng phí là lĩnh vực khá phức tạp, nhạy cảm, nên nhiều người ngại đối mặt, không giám đấu tranh.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022**

#### **I. CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

##### **1. Nhiệm vụ**

Tiếp tục chỉ đạo UBND các xã, TT thực hiện tốt Đề án số 178/UBND-ĐA ngày 27/4/2021 về nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, phản ánh, kiến nghị của công dân và thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC có hiệu lực pháp luật giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục của các đơn vị trong năm 2022.

Tập trung giải quyết các vụ việc, nhất là các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài trên địa bàn huyện. Phần đầu giải quyết đạt tỷ lệ chung toàn huyện trong năm 2022 trên 90% số đơn phải giải quyết; chỉ đạo thực hiện triệt để các quyết định, kết luận giải quyết KNTC đã có hiệu lực pháp luật, đạt trên 80%.

##### **2. Giải pháp**

Chủ tịch UBND huyện tiếp tục duy trì giao ban thường xuyên với Chủ tịch UBND các xã về công tác giải quyết đơn, để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời, yêu cầu Chủ tịch UBND các xã cam kết giải quyết đơn kịp thời, có chất lượng, không để tồn đọng, kéo dài, không để người dân bức xúc chuyển từ kiến nghị, phản ánh sang KNTC, tổ chức khiếu kiện đông người, phát sinh điểm nóng.

Thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với công dân trong quá trình thực hiện dự án, giải quyết đơn khiếu nại; những vụ việc phức tạp phải phối hợp tốt với các cơ quan chuyên môn cấp trên trao đổi, xin ý kiến để quyết định giải quyết chính xác, dứt điểm.

Ban Tiếp công dân huyện làm tốt công tác tiếp dân, phân loại xử lý đơn cấp huyện, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong tiến độ tham mưu giải quyết đơn, đề xuất Chủ tịch UBND huyện văn bản đôn đốc, phê bình; Thanh tra huyện tăng cường thanh tra trách nhiệm, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp công dân, trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, không giao cấp phó chỉ đạo thực hiện. Nắm chắc diễn biến, tình hình KNTC trên

địa bàn; đẩy mạnh công tác hòa giải, đối thoại và giải quyết tốt các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền, mới phát sinh ngay tại cơ sở; chủ động kiểm tra rà soát, giải quyết triệt để các vụ việc tồn đọng, kéo dài, hạn chế thấp nhất tình trạng KNTC đông người, vượt cấp lên tỉnh và ra Trung ương.

Chấn chỉnh đội ngũ CBCC nâng cao trách nhiệm, trình độ năng lực chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt trong công tác giải quyết KNTC; thực hiện đúng quy định việc bảo quản, lưu trữ hồ sơ giải quyết các vụ việc; Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về tình hình đơn thư và kết quả giải quyết các vụ việc theo yêu cầu, đúng quy định.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, nhất là công tác quản lý đất đai, môi trường, đầu tư xây dựng. Đảm bảo trình tự, thủ tục, công khai, minh bạch, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp và tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, bồi thường, tái định cư.

Thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn với các cơ quan bảo vệ pháp luật, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ hoà giải trong tuyên truyền, vận động giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở.

## **II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Nhiệm vụ**

Tiếp tục quán triệt thực hiện tốt Luật Phòng chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch công tác PCTN năm 2022 và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN theo đúng quy định; Công tác PCTN phải gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị với phương châm chủ động phòng ngừa, tích cực phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

### **2. Giải pháp**

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong hoạt động; thực hiện đúng quy định về định mức tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác; kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả trong công tác đấu tranh PCTN, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đề nghị HĐND các cấp tăng cường công tác giám sát đối với công tác PCTN, lãng phí; UBMTTQ phát huy vai trò phản biện xã hội, chỉ đạo Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng cùng các đoàn thể chính trị - xã hội động viên hội viên tích cực tham gia vào công tác PCTN.

Công an huyện chủ động làm tốt công tác phòng ngừa, nâng cao biện pháp nghiệp vụ nhằm phát hiện, xác minh, điều tra kịp thời, xử lý nghiêm minh, công khai theo pháp luật các vụ việc tiêu cực, tham nhũng; Thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cơ quan: Mặt trận Tổ quốc, Thanh tra và các Cơ quan Tư pháp trong công tác PCTN; Phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong việc phát

hiện, tố cáo tham nhũng; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp dân, giải quyết KNTC và PCTN năm 2021; Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2022 của UBND huyện trình tại kỳ họp Thứ sáu, Hội đồng nhân dân huyện khoá XX./.

***Nơi nhận:***

- TT HU, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các ĐB HĐND huyện khoá XX;
- Thanh tra huyện.
- LĐVP, CVTH;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Bách**